TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/ 2018/ HS-ST.
Ngày 29/ 05 / 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vàng A Xay.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Dũng;

Ông Phạm Đức Thịnh.

-Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Vũ Công, Thư ký Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

-Đại diện VKSND huyện Mù Cang Chải tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/ 2018/ TLST - HS ngày 11 tháng 04 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/ 2018/ QĐXXST - HS ngày 14 tháng 05 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn T Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 09 tháng 06 năm 1994, tại huyện T, tỉnh L; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: tại bản P, xã M, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam: đến ngày 02 tháng 04 năm 2018, Ủy ban kiểm tra huyện Ủy T đã ra Quyết định số: 40/ QĐ/ UBKTHU về việc đình chỉ sinh hoạt Đảng đối với Lò Văn T sinh hoạt tại Chi bộ 5, xã M, huyện T, tỉnh L. Con ông Lò Văn P - sinh năm 1964, và con bà Lìm Thị H - sinh năm 1967; có vợ là Hoàng Thị M sinh năm 1990; có 01 đứa con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ 03 ngày, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú - có mặt.

Người bị hại: anh Hờ A V sinh năm 1992, trú tại Tổ 01, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Y - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lò Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2017, để có ma túy sử dụng nên chiều ngày 07 tháng 01 năm 2018, T đi xe khách từ huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu sang thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân, khi đến khu vực nghĩa trang huyện Mù Cang Chải Tiến xuống xe đi bộ theo đường lên bản Màng Mủ A, xã Mồ Dề, Tiến gặp một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 70 tuổi (Không biết ho, tên, địa chỉ ở đâu) và mua được một ít Hêrôin của người phụ nữ này để sử dụng, T quan sát gần vị trí mua Hêrôin thấy có lán liền với nhà của anh Hờ A V ở ven đường có nhiều xe máy dựng trong. Nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp xe máy để bán lấy tiền tiêu xài và làm phương tiện đi lại phục vụ cho bản thân, sau đó T đi xuống đường quốc lộ 32 lang thang chờ đến khoảng 22 giờ cùng ngày đợi đến lúc mọi người đã đi ngủ. T đi theo đường mòn bên tạ luy dương quốc lộ 32 đi qua vườn sắn lên đến lán, thấy cổng đã khóa, T trèo qua cổng ra ngoài đường dùng tay tháo dây thép buộc cổng, nhổ cột cổng bên trái lên rồi mở cổng ra ngoài đường, T quay vào trong lán có 01 chiếc xe máy HONDA Wave RSX biển kiểm soát 21G1 - 08946 của anh Hờ A V để ở ngoài cùng đầu quay vào trong lán, đuôi xe quay ra vườn, T lùi xe lại rồi dắt xe ra ngoài đường. Sau đó T khép cánh cổng lại, rồi thả xe máy trôi xuống đường quốc lộ 32, đi vào trong gầm một cái lán lều, T rút dây mát ở ổ khóa xe ra, T tìm xung quanh lều được đoạn dây điện T nối hai đầu dây mát ở ổ khóa lại, rồi khởi động được xe đi về nhà tại bản P, xã M, huyện T, tỉnh L. Về đến nhà T không nói cho mọi người biết đó là xe máy do trộm cắp mà có. Hôm sau ngày 08 tháng 01 năm 2018, T đi mua giấy nilon dán, sơn xịt, gương nhỏ về thay, làm thay đổi một số bộ phận bên ngoài của xe máy. T dùng sơn xịt sửa chữa lại biển kiểm soát 21G1 thành 25T1, tránh sự kiểm tra phát hiện của mọi người và Cơ quan chức năng (các số ở dưới sửa lại vị trí nhưng không nhớ) giấy nilon dán, sơn xịt, và gương xe không sử dụng T đã vứt đi. T sử dụng xe làm phương tiện đi lại đến 21 giờ ngày 12 tháng 01 năm 2018 khi đang lưu thông xe máy trên đường thì bị Cảnh sát giao thông Công an huyện Than Uyên tạm giữ xe vì không có giấy tờ và có giấu hiệu đục lại biển kiểm soát.

Ngày 28 tháng 01 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đã bàn giao tài liệu vật chứng là 01 chiếc xe máy cho Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải tiếp nhận, Cơ quan điều tra đã triệu tập Lò Văn T đến làm việc, tại đây T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX biển kiểm soát 21G1- 08946 của anh Hờ A V.

Bản kết luận định giá tài sản số: 01/ KL- HĐĐG ngày 29 tháng 01 năm 2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái định giá: 01 chiếc xe mô tô, loại xe nữ hai bánh, nhãn hiệu HONDA, số loại Wa ve RSX, số khung: 3201EY064511, số máy: JA32E1144522, màu sơn đỏ - đen, BKS: 21G1 - 089.46, đã qua sử dụng mua từ thời điểm tháng 10 năm 2016, có giá trị là: **13.000.000 đồng *(Mười ba triệu đồng).***

Cáo trạng số: 05/ CT- VKS- MCC ngày 07 tháng 04 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi "*Trộm cắp tài sản*" như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội tại phiên toà đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm2015, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ **06** tháng đến **09** tháng án về tội "*Trộm cắp tài sản*". Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành Tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và có căn cứ.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản thu giữ tài sản, biên bản ghi lời khai của người bị hại, bản kết luận định giá tài sản là chiếc xe máy được thu giữ trong vụ án từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: ngày 07 - 01- 2018 bị cáo Lò Văn T thực hiện hành vi Trộm cắp chiếc xe máy của anh Hờ A V trú tại Tổ 01, thị trấn M, huyện M, tỉnh Y. Hành vi đó của bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" do đó Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên đề nghị xử lý bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội.

[3] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo Lò Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi "Trộm cắp tài sản" là vi phạm pháp luật, nhưng nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân mà còn tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, hành vi thực hiện tội phạm là ít nghiệm trọng, tài sản do bị cáo Trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hờ A V, trong quá trình điều tra người bị hại có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường về tiền công đi tìm xe máy bị mất trộm

là: 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền: 3.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, cần được áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung xét thấy bị cáo Lò Văn T là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản để đảm bảo thi hành án, nên Hội đồng xét sử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Vật chứng trong vụ án được xử lý như sau:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, đã trả lại tài sản tại biên bản trao trả đồ vật, tài liệu ngày 13 tháng 2 năm 2018 cho người bị hại là anh Hờ A V sinh năm 1992, nơi ĐKHTT: tại bản H, xã M, huyện M, tỉnh Y. Chỗ ở hiện nay tại tổ 01, thị trấn M, huyện M, tỉnh Y. Đồ vật, tài liệu được trao trả lại bao gồm:

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX màu sơn: Đỏ - đen. Số khung 3201EY064511; số máy JA32E114452 tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng.

[5] Đối với lời khai của bị cáo Lò Văn T về việc mua ma túy của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 70 tuổi, do bị cáo Lò Văn T không biết họ, tên địa chỉ cụ thể ở đâu, nên quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ xử lý trong cùng vụ án này.

[6] Về án phí: Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T **09** *(Chín)* tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án và được khấu trừ 03 ngày tạm giữ.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sư năm 2015, biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, trả lại cho người bị hại là anh Hờ A V sinh năm 1992, nơi ĐKHTT: tại bản H, xã Mồ Dề, huyện M, tỉnh Y. Chỗ ở hiện nay tại tổ 01, thị trấn M, huyện M, tỉnh Y.

-01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX màu sơn: Đỏ - đen. Số khung 3201EY06451; số máy JA32E114452 tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000,đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện MCC(2);
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THAhuyện MCC;
- Trại tạm giam;
- THA hình sự;
- Bị cáo, người bị hại;
- THA phạt tù;
- UBKT Huyện Ủy T, tỉh L;
- Lưu hồ sơ, tiểu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Vàng A Xay